

Số: 08 /TB-TTBVTV

Ninh Bình, ngày 10 tháng 4 năm 2019

THÔNG BÁO

Về bệnh đạo ôn cỏ bông, rầy nâu, rầy lưng trắng, sâu cuốn lá nhỏ hại lúa vụ Đông xuân năm 2019

Hiện nay trà lúa xuân sớm đang ở giai đoạn phoi màu đến chín xanh, trà xuân muộn đang phân hóa đồng đến ôm đồng. Nhìn chung trên phạm vi toàn tỉnh lúa sinh trưởng và phát triển tốt do đảm bảo đủ nước, bón phân cân đối, phòng chống dịch hại kịp thời. Tuy nhiên qua kết quả điều tra tình hình dịch hại trên đồng ruộng cho thấy một số đối tượng đang phát sinh và có khả năng gây hại rộng trên các trà lúa, cụ thể:

1. Bệnh đạo ôn cỏ bông: Bệnh đã xuất hiện và gây hại cục bộ trên trà lúa xuân sớm, giống nhiễm trổ trong tháng 3 như: TBR 225, Thiên ưu 8... Tỷ lệ bệnh nơi cao: 5-10%; cá biệt: 15-20% số bông (Nho Quan, Gia Viễn...) với tổng diện tích nhiễm là: 3 ha, diện tích đã phun phòng 280 ha. Trên trà lúa xuân muộn ở giống nhiễm, bệnh đang phát triển trên lá đồng và cỏ lá đồng, tỷ lệ bệnh nơi cao: 5-7%, cá biệt: 10-20% số lá (Nho Quan, Yên Khánh, Yên Mô).

Với nguồn bệnh săn có trên lá, cỏ lá đồng trong thời gian tới nếu ở giai đoạn lúa trổ bông điều kiện thời tiết thuận lợi (nắng, mưa xen kẽ) bệnh đạo ôn cỏ bông sẽ phát triển và gây hại rộng trên trà lúa xuân muộn, đặc biệt hại nặng trên những ruộng đã bị bệnh đạo ôn lá, ruộng xanh tốt, gần nguồn bệnh, giống nhiễm như: TBR 225, Thiên ưu 8, C.Uu đa hệ, BC15, Khang dân 18, Nếp, Thái Xuyên 111, Đài thom 8... nếu không chủ động phun phòng kịp thời sẽ ảnh hưởng lớn đến năng suất.

2. Rầy nâu, rầy lưng trắng: Lúa 1 gây hại rải rác trên các trà lúa, hiện tại mật độ phổ biến: 100-120 con/m²; nơi cao: 300-400 con/m²; cá biệt: 500-700 con/m² T_{4-TT} (Kim Sơn, Yên Khánh, Yên Mô...). Trứng lúa 2 đang bắt đầu rộ, mật độ phổ biến: 200-250 quả/m²; nơi cao: 500-700 quả/m²; cá biệt ở 1.000-2.000 quả/m² (Yên Mô, Kim Sơn, Yên Khánh...). Trong thời gian tới rầy cám lúa 2 sẽ nở rộ từ 15/4-25/4, gây hại rộng trên các trà lúa. Mật độ phổ biến: 400-500 con/m²; nơi cao: 2.000-3.000 con/m²; cá biệt ở: 5.000-7.000 con/m² (Kim Sơn, Yên Khánh, Yên Mô, Nho Quan...). Nếu không phát hiện và phun trừ kịp thời, rầy sẽ làm đỗ lúa hoặc gây cháy ở sau 25/4 trở đi ảnh hưởng đến năng suất lúa, đồng thời là môi giới truyền bệnh lùn sọc đen phượng Nam trên đồng ruộng.

3. Sâu cuốn lá nhỏ: Bướm sâu cuốn lá nhỏ lúa 2 đang ra rộ, trứng đã xuất hiện, mật độ phổ biến: 3-5 quả/m²; nơi cao: 7-10 quả/m²; cá biệt: 20-30 quả/m². Trong thời gian tới sâu cuốn lá nhỏ lúa 2 sẽ nở rộ đến 18/4 gây hại trên trà lúa xuân muộn ở giai đoạn ôm đồng đến trổ bông. Mật độ phổ biến: 10-15 con/m²; nơi cao: 40-60 con/m²; cá biệt trên 100 con/m² (Yên Mô, Yên Khánh, Kim Sơn...). Nếu không phát hiện và phun trừ kịp thời, nhiều diện tích bị hại nặng sẽ làm sờ, trắng bộ lá đồng ảnh hưởng đến năng suất lúa.

Ngoài ra, chuột, bệnh khô vẫn tiếp tục hại tăng trên các trà lúa. Sâu đục thân lúa 2 chấm, bệnh lùn sọc đen, bệnh bạc lá đốm sọc vi khuẩn, bệnh lép đen hạt, nhện gié hai cục bộ.

Trước tình hình bệnh đạo ôn cỏ bông, rầy nâu, rầy lưng trắng và sâu cuốn lá nhỏ có khả năng gây hại rộng trên các trà lúa, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đề nghị:

1. Đảm bảo đủ nước cho các trà lúa làm đồng-trỗ bông.
2. Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, phân rõ các trà lúa, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, dịch hại để phòng chống kịp thời (Chú ý: Bệnh đạo ôn cỏ bông, rầy nâu, rầy lưng trắng, sâu cuốn lá nhỏ trên cây lúa). Cụ thể:

+ **Đối với bệnh đạo ôn cỏ bông:** Phun phòng theo tốc độ lúa trỗ trên những ruộng đã bị bệnh đạo ôn lá, ruộng xanh tốt, gần nguồn bệnh, giống nhiễm. Thời gian phun trừ khi lúa thấp tho trỗ từ 3-5%. Đối với những ruộng bị đạo ôn lá nặng cần phun kép 2 lần, lần 2 cách lần 1 từ 5-7 ngày bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu: Kasoto200 SC, Bump 650WP, Katana 20SC, Kabim 30WP, Filia 525EC, FuJione 40WP, Beam 75WP, Bamy 75WP, Fu-army 30WP...

+ **Đối với rầy nâu, rầy lưng trắng:** Phun trừ trên những ruộng có mật độ ≥ 2.000 con/m² khi rầy tuổi 2 rộ, thời gian phun trừ từ 18/4-25/4 bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu như: Penalty 40WP, Sutin 5EC; 50WP, Chess 50WG, Palano 600WP, Midan 10WP, Cytoc 250WP, ApplauBas 27WP...

+ **Đối với sâu cuốn lá nhỏ:** Phun trừ trên những ruộng có mật độ sâu ≥ 20 con/m² khi sâu non tuổi 2 rộ. Thời gian phun trừ từ 17/4-22/4 bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu như: Clever 150SC, 300WG; Directer 70EC; Virtako 40WG; Voliam Targo 063SC; Tango 800WG; Michigane 800WG; Silsau 4.5EC; Dylan 5WP... (Những ruộng có mật độ sâu cao ≥ 200 con/m² phải tiến hành phun trừ 2 lần, lần 2 cách lần 1 từ 4-5 ngày).

+ **Đối với sâu đục thân lúa 2 chấm:** Tiến hành phun trừ trên những ruộng có mật độ ố trứng $\geq 0,3$ ố/m² khi sâu non tuổi 1 nở rộ, thời gian phun trừ từ ngày 25/4 trở đi đối với các huyện phía Bắc tỉnh và từ 5/5 trở đi đối với các huyện phía Nam tỉnh. Những ruộng có mật độ ố trứng ≥ 1 ố/m² phải phun kép 2 lần, lần 2 cách lần 1 từ 5-7 ngày bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu: Prevathon 5SC; Voliam targo 063 SC; Bonus gold 50EC; Victory 585EC; Virtako 40WG...

Ngoài ra, kết hợp phun trừ bệnh khô vắn, bệnh bạc lá đốm sọc vị khuẩn.

(Chú ý: Tùy tình hình cụ thể các địa phương xác định các đối tượng cần phòng trừ và có thể kết hợp phun trừ các đối tượng trên nhưng phải đảm bảo đủ liều lượng, lượng nước thuốc đã pha từ: 25-30 lít/sào).

3. Các trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật căn cứ vào thông báo của chi cục và tình hình cụ thể ở địa phương, tham mưu cho UBND các huyện, thành phố ra thông báo, chỉ đạo, hướng dẫn các HTX và bà con nông dân các biện pháp kỹ thuật để phòng trừ kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do dịch hại gây ra và báo cáo kịp thời về Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật./.sh

Nơi nhận:

- Cục TTBVTM, Trung tâm BVTM phía Bắc (để b/c);
- Lãnh đạo Sở NN&PTNT (để b/c);
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng Nghiệp vụ tổng hợp Sở NN&PTNT;
- Trung tâm khuyến nông;
- Phòng Nông nghiệp, Kinh tế các huyện, TP;
- Báo, Đài PT-TH tỉnh;
- Trạm TTBVTM các huyện, TP;
- Lưu VP.

CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ



Vũ Khắc Hiếu